

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2023/HS-ST

Ngày: 26 – 5 – 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Túy Phương.

2/ Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn K (tên gọi khác: G), sinh ngày 01 tháng 02 năm 1988 tại tỉnh Long An; nơi thường trú: Ấp C, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L và bà M; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 21/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Bản án số 80/2021/HS-ST. Chấp hành án tại Trại giam T - Cục C10 - Bộ Công an đến ngày 14/3/2022 thì chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 16/2018/HSST, chấp hành án tại Trại giam T - Cục C10 - Bộ Công An đến ngày 30/01/2019 thì chấp hành xong, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/8/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 12 năm 2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông L, sinh năm 2004; nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Tấn K không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài và có mối quan hệ quen biết ngoài xã hội với đối tượng tên T. Ngày 19/12/2022, K gặp T tại khu vực khu công nghiệp S, thành phố D, tỉnh Bình Dương để bàn bạc với nhau về việc T và K tìm tài sản là xe mô tô của người khác để trộm cắp rồi đưa cho K điều khiển về khu vực tỉnh Long An giao cho đối tượng tên L thì K sẽ nhận được số tiền là 1.100.000 đồng.

Thực hiện ý định, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/12/2022, Huỳnh Tấn K đi xe buýt từ ngã tư cầu vượt S, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương đến khu vực ngã tư G, thành phố T, tỉnh Bình Dương gặp T. Tại đây, T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Exciter màu đen (không rõ biển số) chở K cùng 01 đối tượng khác (không rõ lai lịch, địa chỉ) đi đến 01 bãi đất trống (không rõ địa chỉ cụ thể) thuộc khu vực phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương rồi nói K ngồi tại đây chờ T đi tìm tài sản trộm cắp. Cùng lúc, L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic 150 màu đen mờ (chưa gắn biển số) đi đến Công ty H tại địa chỉ: khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương làm việc. Do còn sớm nên L đi đến quán cơm cạnh công ty để ăn sáng, L để xe mô tô trên bãi đất trống cạnh quán cơm. Khoảng 10 phút sau L phát hiện xe mô tô bị mất trộm nên L đi theo định vị được gắn trên xe mô tô đến khu vực đường T, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì mất định vị nên L đến Công an phường H trình báo, đồng thời liên lạc nhờ người tìm giúp xe mô tô.

Đối tượng T đi được khoảng 20 phút thì quay trở lại và giao 01 xe mô tô hiệu Honda Sonic 150 màu đen mờ (chưa gắn biển số) cùng 01 thiết bị phá sóng cho K để K điều khiển xe mô tô trên từ tỉnh Bình Dương đi về huyện Đ, tỉnh Long An giao cho đối tượng L. Khi K đi đến địa bàn tỉnh lộ 7, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh thì bị lực lượng Công an xã T kiểm tra, bắt giữ và trình báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp nhận, xử lý theo quy định.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, L nhận được thông báo từ Công an xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh đã bắt được đối tượng cùng tang vật là xe mô tô hiệu Honda Sonic 150 màu đen mờ (chưa gắn biển số) của L nên L đã đi đến Công an phường C trình báo vụ việc. Qua điều tra, bị cáo Huỳnh Tấn K đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Sonic 150 màu đen mờ (chưa gắn biển số), số khung: MH1KB1119MK282238, số máy: KB11E-1281935; 01 (một) bộ phá sóng màu đen hình chữ nhật dài 15cm, rộng 4,5cm.

Tại Biên bản định giá và Bản kết luận định giá tài sản ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sonic 150, số khung: MH1KB1119MK282238, số máy: KB11E-1281935, chưa gắn biển số (tình trạng: mới mua ngày 01/12/2022) có trị giá: 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng).

Bản Cáo trạng số 134/CT-VKS-TA ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Huỳnh Tấn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Sonic 150 màu đen mờ (chưa gắn biển số), số khung: MH1KB1119MK282238, số máy: KB11E-1281935 là vật chứng thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra, xác định là tài sản do L đứng tên chủ sở hữu (xe mới mua), Cơ quan điều tra trả lại cho bị hại L là có căn cứ.

Đối với 01 (một) bộ phá sóng màu đen hình chữ nhật dài 15cm, rộng 4,5cm là vật chứng thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra, xác định là công cụ do Huỳnh Tấn K sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Đối với đối tượng T đã cùng thực hiện hành vi phạm tội với Huỳnh Tấn K và đối tượng L là người nhận tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có tại địa bàn khu vực huyện Đ, tỉnh Long An, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên cần tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và các đương sự không có ý kiến hoặc không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Tấn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Huỳnh Tấn K nghe lời rủ rê của đối tượng tên T (không rõ lai lịch, địa chỉ) và đồng ý cùng với T đi tìm tài sản của người khác sơ hở để chiếm đoạt. Ngày 20/12/2022, tại khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, theo sự bàn bạc giữa bị cáo K và đối tượng T, bị cáo Huỳnh Tấn K ngồi chờ đối tượng T thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Sonic 150 màu đen mờ (chưa gắn biển số) của bị hại L có trị giá: 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) và nhận xe đã chiếm đoạt điều khiển đi về huyện Đ, tỉnh Long An giao cho đối tượng L. Trong vụ án này, Huỳnh Tấn K là đồng phạm giúp sức cho đối tượng T thực hiện hành vi phạm tội, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt như nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi giúp sức cùng với đồng phạm lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng phạm tội trộm cắp tài sản và bị xử phạt và cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 21/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 80/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù giam, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Lời đề nghị mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Sonic 150 màu đen mờ (chưa gắn biển số), số khung: MH1KB1119MK282238, số máy: KB11E-1281935 là tài sản do L, Cơ quan điều tra trả lại cho ông L là đúng quy định.

- Đối với 01 (một) bộ phá sóng màu đen hình chữ nhật dài 15cm, rộng 4,5cm là công cụ do Huỳnh Tấn K sử dụng để thực hiện hành vi phạm cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với đối tượng tên T đã cùng thực hiện hành vi phạm tội với Huỳnh Tấn K và đối tượng L là người nhận tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có tại địa bàn huyện Đ, tỉnh Long An, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên cần tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau khi có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ phá sóng màu đen hình chữ nhật dài 15cm, rộng 4,5cm.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/4/2023 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Tấn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh